

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định mức trần thù lao công chứng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa tại văn bản số 07/TTr-STP ngày 05 tháng 01 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức trần thù lao công chứng đối với việc soạn thảo hợp đồng, giao dịch, đánh máy, sao chụp, dịch giấy tờ, văn bản và các việc khác liên quan đến việc công chứng do các Tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa thực hiện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng bao gồm các tổ chức hành nghề công chứng và các tổ chức, cá nhân có yêu cầu công chứng.

Điều 3. Mức trần thù lao công chứng (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng) được quy định như sau:

1. Các loại dịch vụ có mức trần thù lao công chứng

STT	Loại dịch vụ	Mức trần thù lao công chứng(đồng)
A	SOẠN THẢO HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH	(đồng/trường hợp)
1	Giấy ủy quyền	60.000
2	Hợp đồng ủy quyền	100.000
3	Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng, giao dịch	60.000
4	Văn bản hủy hợp đồng	100.000
5	Giấy thỏa thuận, giấy cam kết	80.000



6	Các loại hợp đồng mua bán, chuyển nhượng, tặng cho, chuyển đổi, cho thuê tài sản	120.000
7	Hợp đồng mua bán xe mô tô, xe máy trị giá dưới 50 triệu	70.000
8	Hợp đồng đặt cọc, vay mượn, trao đổi, thế chấp, cầm cố tài sản	100.000
9	Hợp đồng thế chấp của Ngân hàng	60.000
10	Hợp đồng góp vốn kinh tế, thương mại, đầu tư, hợp tác kinh doanh	150.000
11	Văn bản thỏa thuận phân chia tài sản chung, xác định tài sản riêng vợ chồng, di chúc	100.000
12	Kiểm tra, chỉnh sửa văn bản, hợp đồng do khách hàng tự soạn thảo	40.000
B	CÁC VIỆC KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG CHỨNG	
13	Hồ sơ thừa kế	
	<i>Hướng dẫn hồ sơ thừa kế + soạn thảo văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế, khai nhận di sản thừa kế + niêm yết</i>	400.000
	<i>Soạn thảo văn bản khai nhận, thỏa thuận phân chia di sản thừa kế</i>	300.000
	<i>Soạn thảo văn bản từ chối nhận di sản thừa kế</i>	80.000

2. Các chi phí khác, việc khác liên quan đến việc công chứng không quy định tại khoản 01 Điều 3 Quyết định này thì mức thù lao công chứng do tổ chức hành nghề công chứng tự thỏa thuận với người có yêu cầu công chứng.

Điều 4. Các tổ chức hành nghề công chứng phải xác định mức thù lao cụ thể đối với từng loại việc bao gồm cả việc thực hiện công chứng ngoài trụ sở của tổ chức hành nghề công chứng, nguyên tắc tính các chi phí khác liên quan đến việc công chứng và thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị mình; đồng thời có trách nhiệm giải thích rõ cho người có yêu cầu công chứng về mức thù lao công chứng.

Tổ chức hành nghề công chứng thu thù lao cao hơn mức trần thù lao quy định tại khoản 01 Điều 3 quyết định này và mức thù lao các việc khác liên quan đến công chứng đã được niêm yết công khai tại trụ sở của tổ chức hành nghề công chứng thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Các tổ chức hành nghề công chứng phải mở sổ sách kế toán để theo dõi, hạch toán cho chi phí, doanh thu các khoản thu dịch vụ công chứng theo quy định.

Điều 5. Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thu thù lao công chứng theo quy định tại Quyết định này và các văn bản pháp luật khác có liên quan

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 12/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức trần thù lao công chứng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 7. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các Tổ chức hành nghề công chứng và tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

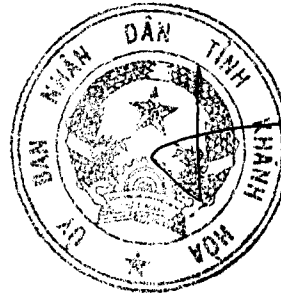
Nơi nhận:

- Như Điều 7 (để thi hành);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài Chính;
- Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa;
- Chuyên viên các phòng chuyên môn;
- Lưu VT+NgM, LT.

Quyết định về Quy định mức trần thù lao công chứng thay thế QĐ 28

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lê Đức Vinh

